

BIÊN BẢN

Họp sinh hoạt tổ chuyên môn tuần 29+30

I. Thời gian bắt đầu: Vào lúc 12 giờ 05 phút ngày 13 tháng 04 năm 2026

II. Địa điểm: Lớp MG 3 – 4 Tuổi (2)

III. Thành phần tham dự:

1. Chủ trì: Bà Lê Thị Trinh – TTCM

2. Thư ký: Bà Nguyễn Vũ Ngọc Phượng - Thư kí

Tổng số giáo viên của tổ tham gia : 8/8 nữ

- Vắng: cô Danh (hộ sản)

IV. Nội dung:

1. Nhận xét đánh giá công tác tuần 27+28:

a. Ưu điểm:

- Tất cả giáo viên trong tổ thực hiện tốt chủ đề: Ăn mặc gọn gàng, có tác phong, lời nói giao tiếp nhẹ nhàng với đồng nghiệp, phụ huynh và trẻ. Hỗ trợ nhau trong công việc để tạo môi trường giáo dục tích cực, an toàn và thân thiện cho trẻ. Xây dựng tinh thần đoàn kết trong tổ, trong trường. Giáo dục trẻ biết yêu thương, chia sẻ, không tranh giành đồ chơi, không đánh bạn.

- Thực hiện nghiêm túc chương trình theo chủ đề “ Động vật quanh bé”, tổ chức hoạt động phù hợp

- Giáo viên các lớp chăm sóc cháu chu đáo giờ ăn, giấc ngủ.

- Đã tổ chức hoạt động BTLNT “Pha sữa bột”.

- Đã tổ chức hoạt động bồi dưỡng chuyên môn giáo viên: cô Huỳnh Thị Thảo Vy

- Đã hoàn thành trang trí cầu thang của tổ

- Đã phối hợp với tổ MG 5-6 tuổi xây dựng môi trường: Khu farm Hoa Hồng đang dần hoàn thiện.

- Đã tham dự chuyên đề cụm tại trường mẫu giáo Tân Bình.

- Giáo viên tích cực tuyên truyền đến phụ huynh về phòng chống dịch bệnh não mô cầu, phòng tránh đuối nước

* Rút kinh nghiệm

- Lớp MG 3-4 tuổi (3), công tác đảm bảo an toàn cho trẻ chưa thật sự chặt chẽ, giáo viên cần tăng cường bao quát, theo dõi sát trẻ

- Chưa tổ chức tốt hoạt động ở phòng PTTC
- * Ý kiến của tổ viên: Tất cả tổ viên đồng ý với nhận xét trên.

2. Công tác trọng tâm tuần 29+30:

a. Tư tưởng chính trị:

Tiếp tục học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh

- Tuyên truyền các ngày lễ lớn:
 - + Giỗ Tổ Hùng Vương
 - + Ngày Sách và Văn hóa đọc Việt Nam (21/4)
 - + Ngày Giải phóng miền Nam 30/4 – Quốc tế Lao động 1/5
- Giáo viên thực hiện nghiêm túc quy tắc ứng xử, nâng cao tinh thần trách nhiệm

b. Công tác chuyên môn:

*** Công tác giáo dục:**

- Chào mừng các ngày lễ lớn – ngày hội, sự kiện của đất nước:
 - + Ngày Giỗ tổ Hùng Vương (10/3 âm lịch)
 - + Ngày sách và văn hóa đọc Việt nam (21/4)
 - + Ngày giải phóng La Gi (23/4)
 - + Ngày Giải phóng miền Nam, thống nhất đất nước (30/4)
- Giáo dục trẻ lòng biết ơn tổ tiên, yêu quê hương La Gi và đất nước Việt Nam. Tổ chức cho trẻ tham gia các hoạt động đọc sách tại góc thư viện. Khuyến khích trẻ xem sách, truyện tranh, kể chuyện theo tranh, bước đầu hình thành thói quen và niềm yêu thích đọc sách. Tổ chức cho trẻ xem tranh ảnh, trò chuyện về nội dung truyện, giúp trẻ phát triển ngôn ngữ và khả năng quan sát. Hướng dẫn trẻ giữ gìn sách, lật giở sách đúng cách, hình thành ý thức bảo quản đồ dùng. Tạo sân chơi vui tươi, ý nghĩa, gắn kết nhà trường – gia đình

- Các lớp thực hiện nghiêm túc chương trình, thời gian biểu, tổ chức đầy đủ các hoạt động trong ngày, tăng cường ứng dụng CNTT trong giảng dạy

- Liên hệ trung tâm Tiếng anh, phối hợp chuẩn bị mọi điều kiện tổ chức ngoại khóa Bé vui Tiếng Anh vào chiều ngày 17/4

- Phối hợp, hỗ trợ khối 4-5 tuổi tham quan thư viện thị xã La Gi (21/4 cô Phượng phụ trách âm thanh, cô Dung phụ trách y tế); khối 5-6 tuổi đưa trẻ tham quan, trải nghiệm trường tiểu học Tân An 2 (24/4 cô Dung phụ trách y tế).

- Phối hợp tổ chức các hoạt động ngoại khóa chào mừng các ngày lễ lớn trong tháng 4: Khai mạc ngày 20/4, Lễ giỗ tổ Hùng Vương và ngày sách ngày 21/4, lễ hội chào mừng 23/4 và 30/4 ngày 22/4

- Nâng cao chất lượng sinh hoạt chuyên môn theo nghiên cứu bài học. Hoạt động: KPKH; Đề tài: Các nguồn nước trong sinh hoạt hàng ngày; Giáo viên: Nguyễn Thị Thái Ngân; Ngày dạy: 16/04/2026

- Tiếp tục hoàn thiện môi trường, phối hợp khối MG 5 – 6 tuổi xây dựng MTGD được phân công

- Giáo dục kỹ năng cho trẻ:

+ Tiết kiệm nước

+ Phòng tránh đuối nước

- Tiếp tục duy trì tổ chức các hoạt động âm nhạc, tạo hình, thể chất tại các phòng chức năng

- Báo cáo kết quả BDTX trên temic, theo kế hoạch đăng ký

*** Công tác nuôi dưỡng:**

- Đảm bảo an toàn tuyệt đối cho trẻ trong mọi hoạt động.

- Tập huấn bài “Giám sát và phòng chống dịch bệnh tay chân miệng” của sở y tế trung tâm kiểm soát dịch bệnh

- Tuyên truyền đến phụ huynh những thông điệp về phòng chống về bệnh tay chân miệng.

- Chăm sóc trẻ chu đáo trong giờ ăn, giấc ngủ

- Thực hiện tốt vệ sinh lớp học, đồ dùng đồ chơi hằng ngày.

- Bao quát trẻ khi tham gia hoạt động ngoài trời và các hoạt động trải nghiệm.

c. Công tác khác:

- Tiếp tục hoàn thiện môi trường giáo dục trong và ngoài lớp

- Tăng cường phối hợp giữa các lớp trong tổ

- Nghiêm túc thực hiện quy định: Không sử dụng điện thoại khi làm việc

d. Báo cáo kết quả BDTX trên temis

- Tất cả các cô đã hoàn thành BDTX trên temis

- Đã hoàn thành đầy chứng nhận lên Drive

3. Sinh hoạt chuyên môn theo nghiên cứu bài học

*** Thảo luận hoạt động SHCMTNCBH**

- Lĩnh vực: PTNN – Hoạt động: Đặt tên câu chuyện - Đề tài: Truyện “ Bác Gấu đen và hai chú Thỏ” – Giáo viên: Huỳnh Thị Thảo Vy

*** GV thực hiện chia sẻ hoạt động:** Phần kể chuyện kết hợp sa bàn (mô hình) thu hút được sự chú ý của trẻ ngay từ đầu giúp trẻ dễ hình dung nội dung câu chuyện, ghi nhớ nhân vật tốt hơn. Trẻ tích cực quan sát, tương tác và trả lời câu hỏi. Tôi đã mạnh dạn ứng dụng video kể chuyện bằng công nghệ AI, tạo sự mới mẻ, hấp dẫn đối với trẻ., kích thích hứng thú học tập, giúp trẻ tập trung tốt hơn so với hình thức kể chuyện truyền thống. Tôi nhận thấy đa số trẻ nắm được nội dung câu chuyện, nhận biết được 3 nhân vật, mạnh dạn trả lời câu hỏi, tham gia hoạt động nhóm. Một số trẻ biết bày tỏ cảm xúc và lựa chọn nhân vật yêu thích. Tuy nhiên ở phần đàm thoại, tôi nhận thấy câu hỏi còn nhiều, đôi lúc chưa

ting gọn nên một số trẻ bắt đầu giảm hứng thú ở cuối phần hỏi – đáp. Tôi mong muốn được các cô trong tổ góp ý thêm để hoạt động phù hợp hơn với trẻ 3–4 tuổi.

*** GV dự giờ chia sẻ ý kiến:**

- Cô Phượng: Hoạt động được tổ chức đúng quy trình, rõ ràng theo các bước E1–E5. Giáo viên có sự chuẩn bị chu đáo, sa bàn đẹp, trực quan, kết hợp tốt giữa truyền thống (sa bàn) và hiện đại (AI). Giọng kể của cô diễn cảm, truyền cảm, phù hợp với trẻ. Trẻ hứng thú tham gia, đặc biệt ở phần kể chuyện bằng mô hình.

- Cô Ngân: Ở phần đàm thoại, giáo viên đặt câu hỏi còn khá nhiều nên chưa tạo được nhịp điệu hấp dẫn cho hoạt động. Điều này dẫn đến việc một số trẻ có biểu hiện giảm tập trung. Bên cạnh đó, chưa có sự chuyển tiếp linh hoạt giữa các câu hỏi và hoạt động tiếp theo, dễ gây nhàm chán. Giáo viên có nên giảm số lượng câu hỏi, lựa chọn câu hỏi trọng tâm, ngắn gọn, rõ ý. Và khi đàm thoại nên sử dụng sa bàn trực tiếp sẽ thu hút trẻ hơn

- Cô Yên: Hoạt động cho trẻ lựa chọn tranh và đặt tên câu chuyện còn hơi cao so với trẻ 3–4 tuổi. Giáo viên có thể cho trẻ đặt tên truyện trực tiếp sau phần đàm thoại, không cần tổ chức theo nhóm tạo tranh. Khi ghi lại tên truyện, giáo viên cần viết rõ ràng, cẩn thận nhằm hình thành cho trẻ ý thức ban đầu về chữ viết.

*** Tổng hợp ý kiến:**

Ưu điểm: Giáo viên chuẩn bị đầy đủ đồ dùng dạy học, đặc biệt là mô hình sa bàn và video ứng dụng công nghệ AI, góp phần làm cho hoạt động sinh động, hấp dẫn. Tổ chức hoạt động theo đúng quy trình, đảm bảo các bước rõ ràng, logic. Giáo viên có giọng kể diễn cảm, biết kết hợp kể chuyện với mô hình trực quan, thu hút sự chú ý của trẻ, giúp trẻ dễ hiểu và ghi nhớ nội dung. Trẻ tham gia hoạt động tích cực, mạnh dạn trả lời câu hỏi, bước đầu biết thể hiện cảm xúc và nhận xét về nhân vật. Nội dung giáo dục phù hợp, lồng ghép nhẹ nhàng, giúp trẻ hình thành hành vi tốt như biết giúp đỡ người khác, biết nhận lỗi. Giáo viên đã mạnh dạn đổi mới phương pháp, ứng dụng công nghệ trong tổ chức hoạt động.

Rút kinh nghiệm:

- Câu hỏi đàm thoại còn nhiều dễ gây nhàm chán cho trẻ. Cần lựa chọn câu hỏi trọng tâm, tăng cường câu hỏi mở để phát huy tư duy và ngôn ngữ của trẻ.

- Nên kết hợp sử dụng mô hình trực quan trong quá trình đàm thoại để tăng tính sinh động và thu hút trẻ.

- Chưa có sự chuyển tiếp linh hoạt giữa các phần, đặc biệt sau đàm thoại. Cần bổ sung các hoạt động chuyển tiếp như: Cho trẻ nhập vai nhân vật - Vận động ngắn theo nội dung truyện → giúp trẻ lấy lại hứng thú và duy trì sự tập trung.

- Hoạt động đặt tên câu chuyện: Hình thức cho trẻ lựa chọn tranh, làm việc nhóm để đặt tên truyện còn chưa phù hợp với trẻ 3–4 tuổi, mức độ yêu cầu còn cao. Nên điều chỉnh theo hướng: Cho trẻ đặt tên trực tiếp sau phần đàm thoại.

- Khi ghi tên truyện, giáo viên cần viết rõ ràng, cẩn thận, đúng mẫu chữ, kết hợp cho trẻ quan sát nhằm hình thành nhận thức ban đầu về chữ viết.

Định hướng chung: Hoạt động dạy minh họa đạt yêu cầu, thể hiện sự chuẩn bị nghiêm túc và có sự đổi mới trong phương pháp giảng dạy. Tuy nhiên, giáo viên cần điều chỉnh một số nội dung về hệ thống câu hỏi, hình thức tổ chức hoạt động và kỹ năng chuyển tiếp nhằm nâng cao hơn nữa hiệu quả tổ chức hoạt động, phù hợp với đặc điểm lứa tuổi trẻ 3–4 tuổi.

* Thảo luận hoạt động SHCMTNCBH: Lĩnh vực: PTNT – Hoạt động: KPKH – Đề tài: Các nguồn nước trong sinh hoạt hàng ngày

I. Mục đích – Yêu cầu

1/ Kiến thức:

- Trẻ biết tên gọi, công dụng và lợi ích của nước. Biết được một số tính chất của nước là không màu, không mùi, không vị.(S)

- Trẻ nhận biết và gọi tên được một số nguồn nước gần gũi: Nước mưa, nước máy (vòi), nước đóng chai.

- Trẻ biết được nước dùng để: Rửa tay, uống, tắm, tưới cây. (T)

2/ Kỹ năng:

- Phát triển ngôn ngữ và khả năng quan sát của trẻ. Phát triển vốn từ: "Nước máy", "Nước mưa", "Vặn vòi", "Tiết kiệm".

- Rèn kỹ năng quan sát và trả lời câu hỏi đơn giản của cô.(E)

3/ Thái độ:

- Trẻ hào hứng tham gia hoạt động. Bước đầu biết đi vệ sinh xong phải vặn vòi nước lại (tiết kiệm).(T)

* Tích hợp: BVMT

* Lồng ghép: Âm nhạc

II. Chuẩn bị

* **Đồ dùng của cô:**

Âm thanh: Tiếng mưa rơi, tiếng nước chảy tí tách.

Đồ dùng của trẻ : 1 chiếc ô (dù), 1 cái xô.

Chai nước suối nhỏ cho mỗi trẻ.

Các vòi nước trong nhà vệ sinh hoặc bình nước có vòi tại lớp.

Tranh ảnh: Bé tắm, bé rửa tay, bé tưới cây, bác nông dân lấy nước giếng.

III. Tiến trình hoạt động

E1: Gắn kết: Cô và trẻ cùng làm động tác: “Mưa rơi – Tí tách – Che ô – Hứng nước”. Liên hệ giới thiệu bài

E2: Khám phá: Khám phá nước từ "ông Trời" (Nước mưa)

Cô cho trẻ xem tranh/video ngắn về cơn mưa.

Hỏi trẻ: "Khi trời mưa, chúng mình có được ra tắm mưa không?" (Giáo dục trẻ không tắm mưa để tránh bị ốm).

Nước mưa giúp cây cối xanh tốt đấy.

Khám phá nước ở "vòi" (Nước máy)

Cô dẫn trẻ đến khu vực vòi nước của lớp (hoặc dùng bình nước có vòi).

Cô vặn vòi: "Nước đâu rồi các con?"

Cho trẻ chạm tay vào nước: "Nước màu gì? (Trẻ trả lời: Không màu/Trong suốt). Con thấy nước nóng hay mát?"

Giáo dục: Khi rửa tay xong, chúng mình phải làm gì? (Cô làm mẫu động tác khóa vòi nước nhẹ nhàng).

→ Giáo dục: cần lọc sạch

Nước trong chai (Nước uống)

Cô đưa ra chai nước suối: "Đây là nước gì?"

Cho trẻ cầm chai nước, lắc nhẹ để thấy nước chuyển động.

Nước này để làm gì? (Để uống khi khát).

E3: Chia sẻ/giải thích

- Trẻ chia sẻ về loại nước mà trẻ khám phá

- Trẻ chưa diễn đạt đủ ý cô đặt câu hỏi gợi ý thêm:

+ Con thấy nước có màu gì? Con ngửi nước có mùi gì?

"Các nhà khoa học nhí ơi, hôm nay chúng mình đã thấy nước có ở rất nhiều nơi đây:

Nước ở trên trời rơi xuống gọi là Nước mưa.

Nước ở trong vòi chúng mình rửa tay gọi là Nước máy.

Nước ở trong chai để chúng mình uống gọi là Nước lọc.

Nước đều không có màu, không có mùi đâu. Nước giúp chúng mình sạch sẽ và hết khát, nên các con phải trân quý và đừng làm lãng phí nước nhé!"

E4: Mở rộng: Trò chơi: "Nước cần cho ai?"

E5: Đánh giá

- Cô Vy: Ở phần gây hứng thú (Gắn kết) có thể thêm nhân vật dẫn dắt (ví dụ: "Giọt nước tí xíu bị lạc đường" hoặc "Bạn Thỏ tìm nước"). Cô có thể dùng rối tay hoặc hình ảnh: "Các con ơi, hôm nay có một bạn Giọt nước đi lạc, không biết mình ở đâu... chúng mình cùng giúp bạn nhé!" như vậy sẽ thu hút trẻ, kích thích sự tò mò của trẻ.

- Cô Dung: Hoạt động đã có trải nghiệm (chạm nước), nhưng vẫn còn thiên về cô hỏi – trẻ trả lời. Có thể chia trẻ thành nhóm nhỏ để trẻ tự mở vòi, tự rót nước từ chai và cho trẻ thử nhìn, ngửi, sờ. Thay vì hỏi nhiều: "Nước màu gì?" sẽ đổi

thành “Con nhìn thử xem... nước có màu giống áo của con không?”, như vậy sẽ giúp trẻ tự nhận xét

- Cô Trinh: Một số nội dung hơi cao với trẻ 3–4 tuổi: tính chất không màu, không mùi, không vị, “cần lọc sạch”. Chỉ nói nước trong – không có mùi, không cần nói “không vị” trẻ khó cảm nhận và thay “cần lọc sạch” bằng “Nước sạch thì mới uống được”

- Cô Uyên: Có thể chơi trò chơi “Mang nước về đúng chỗ”: Trẻ cầm chai nước nhỏ - Đi theo đường zích zắc - Bỏ vào đúng hình (uống – tưới cây – rửa tay) sẽ tăng yếu tố vận động mạnh và hấp dẫn hơn

→ Sau khi lắng nghe các ý kiến trao đổi, góp ý của giáo viên trong tổ, cô Nguyễn Thị Thái Ngân sẽ nghiên cứu và điều chỉnh các nội dung phù hợp để bổ sung vào giáo án, từ đó hoàn thiện kế hoạch tổ chức hoạt động “KPKH– Đề tài: Các nguồn nước trong sinh hoạt hàng ngày” nhằm giúp hoạt động đạt hiệu quả tốt hơn và phù hợp với khả năng của trẻ 3–4 tuổi.

4. Thống nhất chuyên môn, thảo luận tổ về các đề tài và nội dung chương trình:

a. Chủ đề :

- Tuần 29: Chủ đề: Thiên nhiên bí ẩn

Nhánh 1 : Nước, điều kì diệu của nước

+ Tổ chức các hoạt động:

PTVĐ: Tự đập – bắt bóng với cô

KPKH: Các nguồn nước

Toán: Ôn đếm trong phạm vi 5

Tạo hình – Âm nhạc – Văn học theo chủ đề

Tăng cường trải nghiệm: Đong nước, thả thuyền, tưới cây

Giáo dục kỹ năng: Tiết kiệm nước - Phòng tránh đuối nước

- Tuần 30: Chủ đề: Thiên nhiên bí ẩn

Nhánh 2 : Ngày và đêm

Tổ chức các hoạt động:

PTVĐ: Ném trúng đích

KPKH: Mặt trời – mặt trăng – vì sao

Toán: Nhận biết hình học

Tạo hình – Âm nhạc – Thơ

Lồng ghép giáo dục: Thói quen sinh hoạt đúng giờ - Nhận biết sự khác nhau ngày – đêm

Thảo luận về đề tài và nội dung chương trình:

Đề tài: Vẽ mưa, cây cỏ

+ Cô Phượng: Tạo hình “ Vẽ mưa, cây cỏ” thì ngoài bút sáp, có thể cho trẻ dùng màu nước, bút lông được không? Và có sọ lem, bẩn, mắt kiểm soát không?

→ Tổ trưởng chuyên môn giải đáp: Đối với trẻ 3–4 tuổi, hoàn toàn có thể dùng màu nước, bút lông, nhưng cần điều chỉnh cách tổ chức cho phù hợp độ tuổi. Gợi ý các cách thực hiện cụ thể: Dùng bút sáp (cơ bản – an toàn): trẻ vẽ cây - Những nét xiên xuống (mưa), kết hợp màu nước: trẻ dùng tăm bông / ngón tay chấm màu xanh → tạo hạt mưa, dùng bút lông: trẻ chấm – kéo nét từ trên xuống. Lưu ý chỉ dùng 1–2 màu và không yêu cầu đẹp, chỉ cần có ý tưởng mưa

Đề tài: Mặt trời, mặt trăng và các vì sao

+ Cô Uyên: Nội dung này mang tính khoa học, có cần dạy mặt trời nóng, mặt trăng phản chiếu ánh sáng, các vì sao ở rất xa... không?, và trẻ hay nhầm ban ngày cũng có trăng (thỉnh thoảng thấy), sao với đèn điện. Nên dạy kiểu hỏi – đáp hay tổ chức trò chơi, đóng vai?

→ Tổ trưởng chuyên môn giải đáp: Về nội dung kiến thức chỉ nên dạy ở mức nhận biết – phân biệt đơn giản, cụ thể mặt trời: có vào ban ngày, cho ánh sáng, giúp nhìn thấy mọi thứ, có thể nói thêm: “Mặt trời làm trời sáng”. Mặt trăng: có vào ban đêm, ánh sáng dịu hơn, trẻ dễ nhớ: “Ban đêm có trăng – mình đi ngủ”. Các vì sao xuất hiện ban đêm, nhỏ, lấp lánh. Không nên dạy kiến thức khoa học sâu (phản xạ ánh sáng, khoảng cách...). Cách truyền thụ phù hợp: Dạy bằng tình huống – trải nghiệm - Dạy bằng hình ảnh – video ngắn - Dạy qua trò chơi - Cho trẻ đóng vai

b. Công tác khác: Hoàn thành báo cáo BDTX có minh chứng kèm theo và sẽ tổ chức họp xét tại tổ

5. Thư kí thông qua biên bản cuộc họp: Các thành viên trong tổ thống nhất với nội dung biên bản và không có ý kiến bổ sung

6. Kết luận của chủ trì: Đề nghị các giáo viên trong tổ nghiêm túc thực hiện đầy đủ các nội dung công tác tuần 29 + 30 và đảm bảo phối hợp thực hiện có hiệu quả.

Cuộc họp kết thúc lúc vào lúc 13 giờ 30 phút cùng ngày, biên bản được thông qua cho các thành phần tham dự cùng nghe và thống nhất./.

THƯ KÝ



Nguyễn Vũ Ngọc Phượng

CHỦ TRÌ



Lê Thị Trinh